TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** TỈNH B	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/QĐ-TA	*T, ngày 22 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH B

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Ông Trần Trung Tín.

Thư ký phiên họp: Ông Lê Trung Hiếu – Thư ký Toà án.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh B, Tòa án nhân dân thành phố T tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 23/2023/QĐ-TA ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với:

Họ và tên: Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1986; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tiểu khu C, thị trấn N, huyện N, tỉnh T; chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; tiền án, tiền sự: Không; con ông Nguyễn Ngọc V (đã chết) và bà Lê Thị D. Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Trương Văn Trung - đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T, tỉnh B.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh B: Ông Mai Chiến Thắng - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 24/7/2023, Công an phường B, thành phố T kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Ngọc S do có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy và Công an đã mời S về trụ sở làm việc. Qua làm việc, Nguyễn Ngọc S khai nhận sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2023 cho đến nay, loại ma túy sử dụng là ma tuý đá, lần sử dụng gần nhất là vào ngày 19/7/2023. Kết quả xét nghiệm của Trung tâm Y tế thành phố T kết luận Nguyễn Ngọc S dương tính với ma tuý loại Methamphetamine, đồng thời đối tượng không đăng ký cai nghiện tự nguyện nên Công an phường B đã lập hồ sơ đưa Nguyễn Ngọc S vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh B quản lý.

- Ý kiến cơ quan đề nghị: Giữ nguyên quan điểm đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Ngọc S với thời hạn theo quy định pháp luật.

- Ý kiến đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh B: Quá trình thụ lý

hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký, đại diện cơ quan đề nghị, người bị đề nghị đã thực hiện theo đúng quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 23/12/2022 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

- Ý kiến của người bị đề nghị: Chấp nhận theo đề nghị của đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T, xin Tòa án xem xét áp dụng mức thấp nhất thời hạn chấp hành cai nghiện bắt buộc.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính, được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến tranh luận của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị.

XÉT THẤY

Về thẩm quyền xem xét, quyết định: Hồ sơ đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T, tỉnh B lập đề nghị Tòa án nhân dân thành phố T xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Ngọc S. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, Tòa án nhân dân thành phố T thụ lý xem xét là đúng thẩm quyền.

Về thời hiệu áp dụng: Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính đối với Nguyễn Ngọc S lập ngày 24/7/2023 do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 15/9/2023, Tòa án nhân dân thành phố T đã thụ lý hồ sơ xem xét nên vẫn còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Về nội dung xem xét:

Lời trình bày của Nguyễn Ngọc S về việc sử dụng trái phép chất ma túy tại phiên họp phù hợp với lời khai của S có trong hồ sơ, phù hợp với phiếu trả lời kết quả về việc xác định người nghiện ma túy của Trung tâm Y tế thành phố T (là cơ sở đủ điều kiện xác định nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh B theo Thông báo số 68/TB-SYT ngày 12/7/2022 của Sở Y tế tỉnh B) thể hiện S có sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của Nguyễn Ngọc S đã vi phạm khoản 5 Điều 5 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; thuộc trường hợp phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc quy định tại khoản 1, khoản 16 Điều 2 và khoản 1 Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020). Hành vi của Nguyễn Ngọc S là vi phạm pháp luật, không những ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân mà còn vi phạm trật tự, an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, người sử dụng ma túy sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng đồng thời là nguyên nhân phát sinh những tệ nạn xã hội khác, tạo nên gánh nặng cho xã hội, gây tha hóa biến chất một bộ phận nhân dân đặc biệt là tầng lớp thanh thiếu niên. Bản thân Nguyễn Ngọc S là người đã thành niên biết tác hại của ma túy, nhưng vẫn sử dụng ma túy nên cần áp dụng thời hạn tương xứng với hành vi mà S đã thực hiện.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình làm việc và tại phiên họp, Nguyễn Ngọc S đã tự nguyện khai báo, ăn năn hối lỗi, tình tiết trên được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Đối với ý kiến của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T trong việc đưa Nguyễn Ngọc S vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp với tính chất và hành vi vi phạm của Nguyễn Ngọc S.

V ì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Ngọc S.

2. Thời gian chấp hành cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh B là 15 (mười lăm) tháng, kể từ ngày 24/7/2023.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện có quyền khiếu nại; cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T; Công an thành phố T và Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh B có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố T;
- Phòng LĐTB&XH TP.T;
- Công an TP.T;
- UBND nơi người bị đề nghị cư trú;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh B;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Trung Tín